| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 767/2024/QĐST-HNGĐ | *Hà Đông, ngày 06 tháng 11 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 749/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:**

**1. Anh Lê Đức T, sinh năm 1963**; Nơi đăng ký HKTT: phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Nơi ở: phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;

**2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976;** Nơi đăng ký HKTT: phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Nơi ở: phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Lê Đức T và chị Nguyễn Thị H cùng đề nghị Toà án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. *Về con chung*: Anh Lê Đức T và chị Nguyễn Thị H xác nhận có 02 con chung, khỏe mạnh là Lê Đức T1, sinh năm 2003; Lê Đức T2, sinh năm 1998; Ly hôn các con chung đã trưởng thành việc ở với ai do cháu tự quyết định.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh Lê Đức T và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ*: Anh Lê Đức T và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Anh Lê Đức T và chị Nguyễn Thị H tự thoả thuận: anh Tân tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm thay phần lệ phí của chị Hạnh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :**

**- Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đức T và chị Nguyễn Thị H

**- Về con chung**: Anh Lê Đức T và chị Nguyễn Thị H xác nhận có 02 con chung, khỏe mạnh là Lê Đức T1, sinh năm 2003; Lê Đức T2, sinh năm 1998; Ly hôn các con chung đã trưởng thành việc ở với ai do các cháu tự quyết định.

**- Về tài sản chung:** Anh Lê Đức T và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

**- Về công nợ:** Anh Lê Đức T và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh Lê Đức T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Tân đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0044375 ngày 29/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Nơi Đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Vân**